

TCVN

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

TCVN 13355:2021

Xuất bản lần 1

**CÔNG TRÌNH PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY RỪNG -
CHÒI QUAN SÁT PHÁT HIỆN CHÁY RỪNG**

Forest fires prevention and fighting construction - Fire Lookout tower

HÀ NỘI - 2021

Lời nói đầu

TCVN 13355: 2021 do Trường Đại học Lâm nghiệp biên soạn, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị, Tổng cục tiêu chuẩn và Đo lường chất lượng thẩm định, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

Công trình phòng cháy, chữa cháy rừng - Chòi quan sát phát hiện cháy rừng

Forest fires prevention and fighting construction - Fire Lookout tower

1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này quy định yêu cầu kỹ thuật và phương pháp kiểm tra đối với chòi quan sát phát hiện cháy rừng trong hoạt động phòng cháy, chữa cháy rừng.

2 Thuật ngữ và định nghĩa

Tiêu chuẩn sử dụng các thuật ngữ và định nghĩa sau:

2.1

Chòi quan sát phát hiện cháy rừng (*Fire lookout tower*)

Chòi được dựng lên để canh gác, phát hiện sớm các điểm cháy rừng để kịp thời xử lý, dập tắt đám cháy giảm thiểu thiệt hại đến mức thấp nhất.

Chòi quan sát phát hiện cháy rừng gồm chòi chính và chòi phụ.

2.2

Chòi chính (*Main fire lookout tower*)

Chòi đặt ở vị trí đỉnh đồi hoặc vị trí trung tâm của khu vực rừng dễ cháy, có thể quan sát bao quát ở phạm vi rộng lớn.

2.3

Chòi phụ (*Secondary fire lookout tower*)

Chòi đặt ở những vị trí mà chòi chính bị khuất, không quan sát được.

2.4

Chiều cao chòi quan sát phát hiện cháy rừng (*Fire lookout tower height*)

Khoảng cách thẳng đứng từ mặt đất đến đỉnh của chòi quan sát.

2.5

Tầm quan sát tối thiểu (*Minimum visibility*)

Khoảng cách nhìn thấy bằng mắt thường từ vị trí quan sát ở trên chòi đến điểm có khói hoặc đám cháy rừng, trong điều kiện thời tiết bình thường, không có mưa hoặc sương mù.

TCVN 13355:2021**3 Yêu cầu chung**

Yêu cầu kỹ thuật đối với chòi quan sát phát hiện cháy rừng được quy định tại Bảng 1.

Bảng 1 – Yêu cầu đối với chòi quan sát phát hiện cháy rừng

Tiêu chí	Yêu cầu	
	Chòi chính	Chòi phụ
Vị trí	Bố trí tại nơi có độ cao và tầm quan sát xa, tốt nhất nên đặt ở đỉnh đồi hoặc vị trí trung tâm của khu vực rừng dễ cháy. Phải nhìn rõ được ít nhất 2 chòi phụ	Bố trí theo hình tam giác đều, chòi chính đặt ở trung tâm tam giác, chòi phụ đặt ở 3 đỉnh của tam giác
Chiều cao	Tối thiểu 15 m và phải cao hơn chiều cao của rừng ở giai đoạn thành thực.	Tối thiểu 10 m và phải cao hơn chiều cao của rừng ở giai đoạn thành thực.
Tầm quan sát (tối thiểu)	10 km	5 km
Trang, thiết bị	<ul style="list-style-type: none"> - Có các trang, thiết bị gồm: ống nhòm, la bàn, bình chữa cháy, kèng báo động, máy bộ đàm, một số thiết bị phát tín hiệu như: cờ màu, pháo hiệu, bóng màu. - Có bản đồ hiện trạng rừng toàn bộ khu vực rừng cần bảo vệ. - Hệ thống xử lý thông tin và truyền tin phát hiện sớm cháy rừng và chỉ huy chữa cháy rừng. 	
Thiết kế cơ sở	<ul style="list-style-type: none"> - Phải có thang lên, xuống thuận lợi. - Trên chòi có một điểm đứng, diện tích tối thiểu 4 m², có 4 cửa để quan sát mọi phía, có mái che đảm bảo che mưa, nắng cho người quan sát. - Có trang bị dụng cụ chống sét (ống thổi lòi). - Chòi canh làm bằng vật liệu bền chắc đảm bảo an toàn cho người quan sát như: bê tông cốt thép, kính, sắt, gỗ sần có ở địa phương, tuổi thọ của chòi tối thiểu từ 15 năm đến 20 năm. <p>(Chi tiết tham khảo tại phụ lục A, Hình A.1)</p>	
Vận hành, bảo dưỡng	<ul style="list-style-type: none"> - Xung quanh chân chòi phải thường xuyên dọn sạch cây bụi và vật liệu cháy để phòng cháy rừng, lửa lan đến chòi canh. - Phải được quản lý, duy tu bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên định kỳ theo đúng quy định để bảo đảm sẵn sàng quan sát phát hiện cháy rừng. 	

4 Phương pháp kiểm tra

Phương pháp kiểm tra các yêu cầu của chòi quan sát phát hiện cháy rừng được quy định tại Bảng 2.

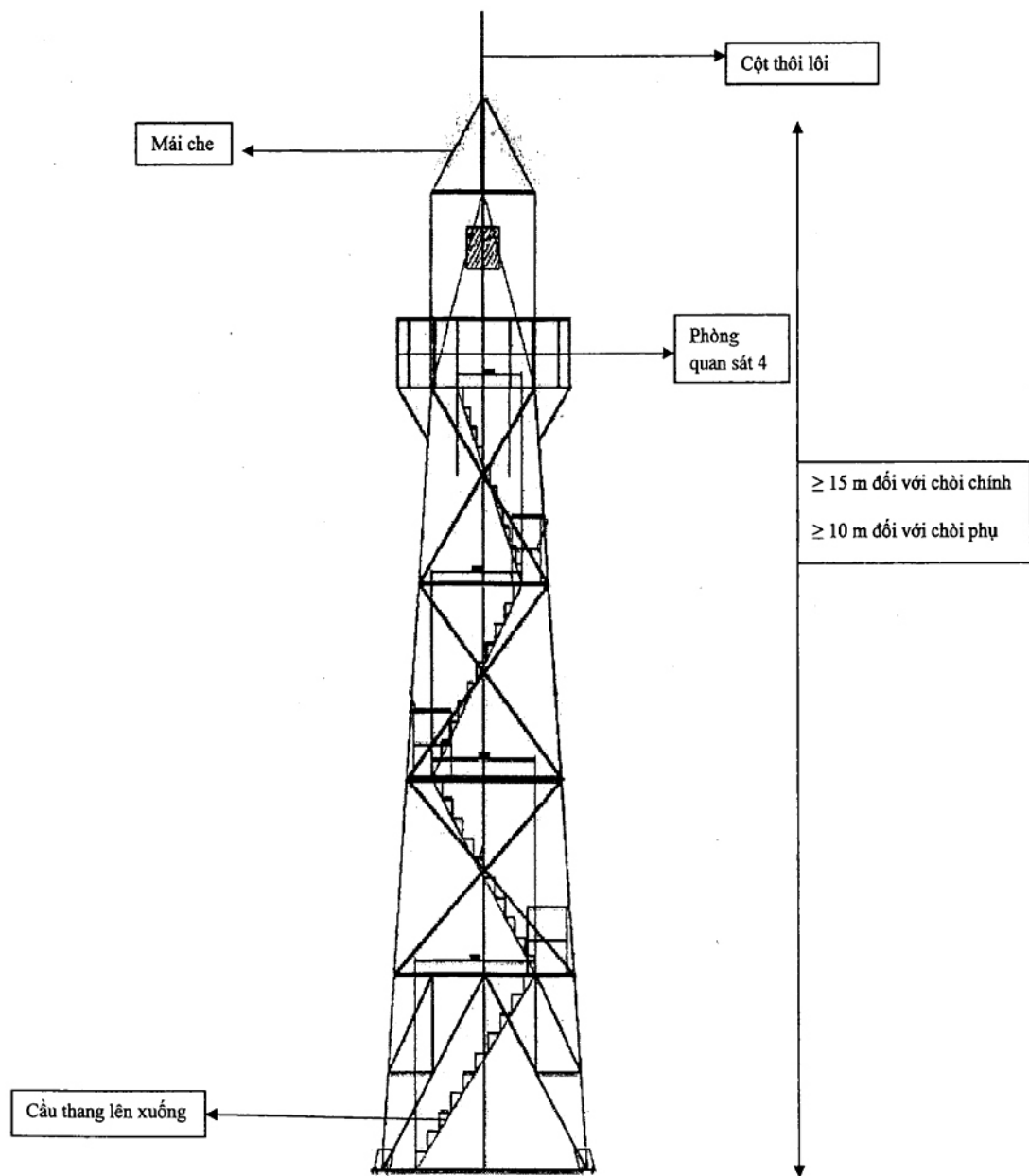
Bảng 2 - Phương pháp kiểm tra

Tiêu chí	Phương pháp kiểm tra	Dung lượng mẫu kiểm tra
Vị trí	Sử dụng hồ sơ thiết kế được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, đối chiếu với kiểm tra trực tiếp tại thực địa	Toàn bộ các chòi quan sát phát hiện cháy rừng
Chiều cao	Sử dụng hồ sơ thiết kế được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, đối chiếu với kiểm tra trực tiếp tại thực địa. Đo trực tiếp bằng thước đo cao có sai số đến cm.	Đo tối thiểu 2 lần và lấy giá trị trung bình cộng của các lần đo
Tầm quan sát tối thiểu	Sử dụng hồ sơ thiết kế được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, đối chiếu với kiểm tra trực tiếp tại thực địa. Quan sát trực tiếp bằng mắt thường vào thời điểm có điều kiện thời tiết bình thường, không có mưa hoặc sương mù.	Quan sát tối thiểu 3 điểm có địa vật cố định ngoài thực địa, so sánh với chiều dài theo thiết kế và thực địa
Trang, thiết bị	Sử dụng hồ sơ thiết kế được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, đối chiếu với kiểm tra tại thực địa, đếm trực tiếp.	Toàn bộ các trang, thiết bị hiện có trên chòi quan sát phát hiện cháy rừng tại thời điểm kiểm tra
Thiết kế cơ sở	Sử dụng hồ sơ thiết kế được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, đối chiếu với kiểm tra, đo đếm tại thực địa. Diện tích được đo và tính trực tiếp bằng thước đo có sai số đến cm.	Toàn bộ các chòi quan sát phát hiện cháy rừng
Vận hành, bảo dưỡng	Sử dụng hồ sơ thiết kế được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Biên bản nghiệm thu hoạt động bảo dưỡng trước thời điểm kiểm tra. Kiểm tra trực tiếp tại thực địa.	Toàn bộ các chòi quan sát phát hiện cháy rừng

Phụ lục A

(Tham khảo)

Chòi quan sát phát hiện cháy rừng



Hình A.1. Chòi quan sát phát hiện cháy rừng

Thư mục tài liệu tham khảo

- [1] Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 ngày 15/11/2017
- [2] Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp
- [3] Thông tư số 25/2019/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2019 Quy định về phòng cháy và chữa cháy rừng
- [4] Tiêu chuẩn ngành 04 TCN 88-2006: Quy trình phòng cháy, chữa cháy rừng trầm
- [5] Tiêu chuẩn ngành 04 TCN 89 – 2007: Quy phạm phòng cháy, chữa cháy rừng thông
- [6] TS. Phạm Ngọc Hưng, 2001 "Thiên tai khô hạn cháy rừng và giải pháp phòng cháy chữa cháy rừng ở Việt Nam", Nhà xuất bản Nông nghiệp
- [7] TS. Bé Minh Châu, 2012 "Quản lý lửa rừng", Nhà xuất bản Nông nghiệp
-